

Số: 711/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 07/8/2024.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý 678/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Bà Bùi Quỳnh D**, sinh năm 1980; Đăng ký HKTT và nơi cư trú: Số B ngách G H, B, L, Hà Nội.

- **Ông Dương Hoài A**, sinh năm 1975; Đăng ký HKTT và nơi cư trú: A Ngõ Q, phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

-[1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Bùi Quỳnh D và ông Dương Hoài A xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 19/4/2000 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội. Sau khi cưới, vợ chồng ở tại A Ngõ Q, phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội. Ông bà chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do quan điểm sống của vợ chồng không thống nhất, ông bà sống với nhau chỉ còn trách nhiệm với con cái và bố mẹ. Nay ông bà xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, bà D, ông Hoài A đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của bà D, ông Hoài A là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

-[2]. *Về con chung*: Bà Bùi Quỳnh D và ông Dương Hoài A xác nhận có 01 con chung là: Dương Thu T (nữ), sinh ngày 07/9/1997. Hiện con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu xem xét.

-[3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Bà Bùi Quỳnh D và ông Dương Hoài A không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Bà Nguyễn Bùi Quỳnh D1 và ông Dương Hoài A không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Bà Bùi Quỳnh D1 và ông Dương Hoài A thỏa thuận để bà D1 chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Quỳnh D1 và ông Dương Hoài A.

- **Về con chung**: Xác nhận bà Bùi Quỳnh D1 và ông Dương Hoài A có 01 con chung là: Dương Thu T (nữ), sinh ngày 07/9/1997. Hiện con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu xem xét.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Bà Bùi Quỳnh D1 và ông Dương Hoài A không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- **Về nợ**: Bà Bùi Quỳnh D1 và ông Dương Hoài A xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Bà Bùi Quỳnh D1 tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Bà Bùi Quỳnh D1 đã nộp 300.000 đồng tại Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 000001638885 ngày 06/8/2024. Ký bởi: Công ty cổ phần T1 (Bà Bùi Quỳnh D1 đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Thổ Quan, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hương

